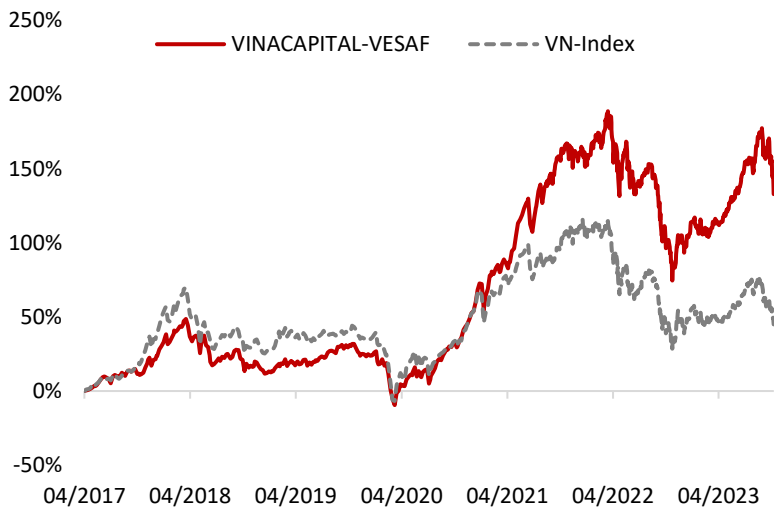


VINACAPITAL-VESAF

Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

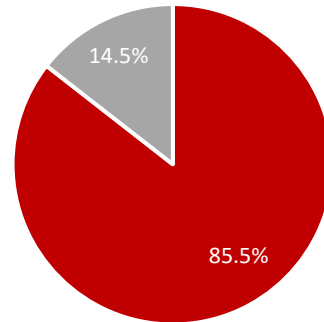
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,269.3	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	23,288.8	
Lợi nhuận tháng 10/2023 (%)	(11.2)	(10.9)
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	18.0	2.1
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	21.7	3.6
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	13.8	5.9
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	132.9	44.9

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

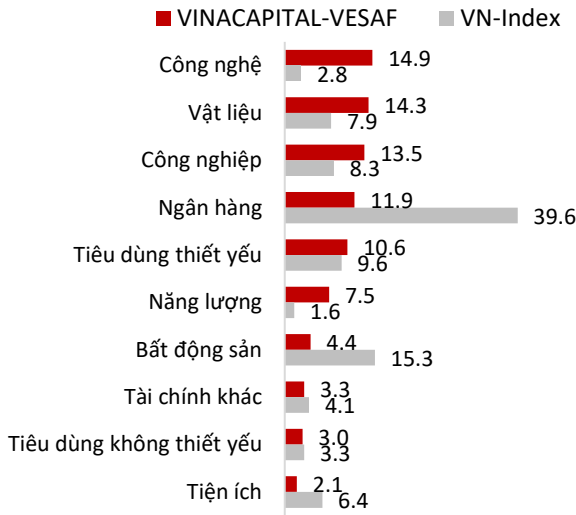
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E 2023 (x)	9.2	10.6
Chỉ số P/B 2023 (x)	1.8	1.5
Chỉ số ROE 2023 (%)	16.0	13.9
Tỷ suất cổ tức (%)	3.6	3.3
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	30.9	-
Hệ số Sharpe	0.5	0.1
Số lượng cổ phiếu	27.0	416

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	14.9
MBB	Ngân hàng	7.2
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	5.6
FMC	Tiêu dùng thiết yếu	5.0
STB	Ngân hàng	4.7
PVS	Năng lượng	4.4
PTB	Vật liệu	4.0
DPR	Vật liệu	3.9
SZC	Công nghiệp	3.8
KDH	Bất động sản	3.1

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi giảm 5,7% trong tháng 9/2023, chỉ số VN-Index tiếp tục giảm mạnh 10,9% trong tháng 10. Kết thúc tháng 10, mức tăng tính từ đầu năm của chỉ số VN-Index chỉ còn 2,1%.

Thị trường chứng khoán gần như không có tin tức gì tích cực trong tháng 10. Kết quả kinh doanh quý 3 của nhiều doanh nghiệp niêm yết thấp hơn kỳ vọng. Rủi ro về tỷ giá vẫn là điều đáng lo ngại khi lãi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm có thời điểm đã vượt 5%, mức cao nhất từ năm 2007. Thị trường chứng khoán thế giới cũng diễn biến tiêu cực khi chỉ số S&P 500 giảm liên tục trong tháng 9 (-4,9%) và tháng 10 (-2,2%). Ở trong nước, thị trường chứng khoán giao dịch khá ảm đạm với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày tính trên cả 3 sàn chỉ đạt 16,9 nghìn tỷ đồng, giảm 37% so với tháng 9 và là mức thấp nhất trong 5 tháng.

Trong bối cảnh thiếu thông tin tích cực hỗ trợ, vào ngày 26/10, cổ phiếu VHM bị bán sàn với khối lượng lớn ngay từ phiên ATO, gây tâm lý bi quan lên khắp thị trường. Kết quả là chỉ số VN-Index giảm 4,2% chỉ trong một ngày. Mặc dù sau đó, giao dịch bán cổ phiếu VHM này đã được giải thích là do một số nhà đầu tư trái phiếu hoán đổi của Tập đoàn Vingroup thực hiện đồng thời với việc mua trái phiếu nhằm gia tăng lợi nhuận kỳ vọng, tâm lý thị trường vẫn chưa được cải thiện nhiều sau đó.

Tính đến ngày 6/11, đã có 1.570 công ty (chiếm hơn 98% vốn hóa của cả ba sàn) công bố kết quả kinh doanh quý 3 với lợi nhuận sau thuế quý 3 và 9 tháng đầu năm giảm 6,5% và 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, 3 ngành có kết quả kinh doanh giảm nhiều nhất ở quý 3 gồm: (1) Ngành Tiện ích, bị ảnh hưởng bởi chi phí tài chính tăng mạnh, lợi nhuận giảm 47% so với cùng kỳ; (2) Ngành Tiêu dùng không thiết yếu có lợi nhuận quý 3 giảm 45% với biên lợi nhuận của các doanh nghiệp bán lẻ điện thoại di động và hàng điện máy bị thu hẹp do cuộc chiến về giá bán trước sức mua yếu của thị trường; (3) Ngành Bất động sản trước khó khăn chung của thị trường cũng ghi nhận lợi nhuận quý 3 giảm 41% so với cùng kỳ. Ngành Tài chính có tổng lợi nhuận quý 3 tăng 4% so với cùng kỳ, chủ yếu đóng góp từ nhóm chứng khoán, trong khi nhóm ngân hàng ghi nhận lợi nhuận giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước.

Việc thị trường chứng khoán giảm mạnh trong tháng 10 đã đưa mức P/E năm 2023 của VN-Index về chỉ còn 10,6 lần, tương đương 1,2 lần độ lệch chuẩn dưới mức trung bình 10 năm. Áp lực về tỷ giá hiện tại đã giảm bớt do lãi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm đã giảm từ mức đỉnh trên 5% xuống còn khoảng 4,6% sau cuộc họp của Cục dự trữ liên bang Mỹ vào cuối tháng 10, kéo theo tỷ giá USD/VND giảm từ 23.600 đồng trong tháng 10 xuống chỉ còn hơn 23.300 đồng/USD vào đầu tháng 11. Chúng tôi cũng kỳ vọng nền kinh tế cũng như kết quả kinh doanh của các công ty niêm yết sẽ phục hồi dần từ Quý 4/2023, điều này sẽ là tác nhân hỗ trợ tích cực cho thị trường chứng khoán trong thời gian tới.

CẬP NHẬT QUỸ VINACAPITAL-VESAF

Quỹ VINACAPITAL-VESAF đã giảm 11,2% trong tháng 9, tương đối ngang mức giảm của VN-Index. Trong tháng 10, sự sụt giảm trên diện rộng đã khiến các công ty dù tốt hay xấu đều có mức giảm điểm đáng kể, vì vậy đợt giảm điểm này là cơ hội để chúng tôi tăng giải ngân vào những cổ phiếu có sẵn trong danh mục. Dựa trên kết quả kinh doanh quý 3 của các công ty niêm yết và qua quá trình trao đổi cập nhật, chúng tôi đã bắt đầu thấy rõ sự phân hóa về triển vọng phục hồi lợi nhuận của từng doanh nghiệp, và số liệu toàn thị trường cho thấy sự tăng trưởng dự báo khá cao trong năm 2024 từ một nền thấp của năm 2023.

Các công ty trong danh mục của VINACAPITAL-VESAF có mức tăng trưởng lợi nhuận 5,2% trong quý 3 và 3,7% so với cùng kỳ trong 9 tháng 2023. Mặc dù một số công ty trong danh mục vẫn chịu ảnh hưởng khá lớn từ sự hồi phục chậm của kinh tế, thì kết quả này vẫn khá tốt so với bức tranh lợi nhuận của cả thị trường. Trong đó, các công ty có tỷ trọng cao trong danh mục VINACAPITAL-VESAF đã duy trì tăng trưởng lợi nhuận cao, bao gồm FPT (+19,6% trong quý 3 và +20,3% trong 9 tháng), MBB (+18,3% và 11,7%), QNS (+60,0% và +79,0%) và STB (+34,9% và +66,0%). Trong khi đó, một công ty khác có tỷ trọng lớn là FMC, mặc dù báo cáo mức tăng trưởng lợi nhuận 6,1% trong quý 3 và giảm 16,4% trong 9 tháng, đây vẫn là một kết quả vượt trội so với các công ty trong cùng ngành xuất khẩu thủy sản có mức giảm trung bình 90,0% trong cả hai giai đoạn. Cho cả năm 2023, chúng tôi ước tính danh mục sẽ có mức tăng trưởng lợi nhuận 24,7%, so với mức tăng trưởng khiêm tốn chỉ 1,8% của cả thị trường.

Nhìn sang 2024, chúng tôi duy trì chiến lược đầu tư với sự phân bổ trọng yếu vào các công ty có tăng trưởng lợi nhuận bền vững, hoặc có khả năng phục hồi nhanh. Danh mục hiện tại được dự báo có mức tăng trưởng lợi nhuận 33,2% trong năm 2024, với sự tăng trưởng cao nhất đến từ các công ty trong ngành bán lẻ, ngân hàng, các công ty hồi phục xuất khẩu và hưởng lợi giải ngân đầu tư công.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%	-5.6%	-2.9%	-5.8%	-1.6%	5.5%	-10.2%	-11.3%	-1.8%	-0.1%	-24.4%
2023	9.9%	-5.2%	2.1%	1.8%	5.7%	3.5%	9.4%	3.8%	-1.2%	-11.2%			18.0%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.